

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NĂM CĂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 26-11-2021  
V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thùy Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Hoàng Hân;

Ông Nguyễn Quốc Thống

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Tú Hương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1989 (có đơn vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh C ..

- *Bị đơn:* Ông Ngô Thanh V, sinh năm 1985 (có đơn vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh C ..

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 5 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Ngọc H trình bày:*

- Về hôn nhân: Năm 2008, sau thời gian tìm hiểu thì bà H và ông V đi đến hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, hôn nhân có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàng Vĩnh ngày 06/5/2008.

*Lý do xin ly hôn:* Bà H cho rằng vợ chồng chung sống không hợp nhau, bất đồng quan điểm kéo dài và đã sống ly thân 03 năm nay. Gia đình thân tộc đã nhiều lần hòa giải nhưng không mang lại kết quả.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc nên bà H yêu cầu ly hôn với ông V.

- Về con chung: Có 02 người con tên Ngô Kiến Hào (nam), sinh ngày 16/8/2008 và Ngô Bảo Ngọc (nữ), sinh ngày 10/5/2011. Hiện nay bà H đang chăm sóc con, khi ly hôn bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con.

- Về cấp dưỡng, tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Tại văn bản ngày 27/10/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – ông Ngô Thanh V trình bày:*

- Về hôn nhân: Theo lời trình bày của bà H về thời gian kết hôn là đúng. Trong khoảng thời gian vợ chồng chung sống với nhau thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm mọi mặt trong cuộc sống, dẫn đến không hạnh phúc. Gia đình thân tộc đã nhiều lần hòa giải nhưng không mang lại kết quả. Bà H yêu cầu ly hôn thì ông V đồng ý ly hôn vì duy trì cũng không hạnh phúc .

- Về con chung: Có 02 người con tên Ngô Kiến Hào (nam), sinh ngày 16/8/2008 và Ngô Bảo Ngọc (nữ), sinh ngày 10/5/2011. Hiện các con đang được bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông V tự nguyện giao 02 con lại cho bà H nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng, tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại phiên tòa:*

Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời có văn bản giữ nguyên quan điểm yêu cầu ly hôn với ông V, yêu cầu được nuôi 02 con, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Ông V có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng ý ly hôn với bà H, đồng ý để bà H nuôi 02 con, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

### **[1] Về thủ tục tố tụng**

Bà Huỳnh Ngọc H yêu cầu ly hôn với ông Ngô Thanh V, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Bà H, ông V có đơn xin xét xử vắng mặt do ảnh hưởng của dịch bệnh covid nên không thể tham gia phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà H và ông V là đúng quy định pháp luật.

### **[2] Về nội dung vụ án**

- Về hôn nhân: Hồ sơ vụ án thể hiện, năm 2008, bà H và ông V tiến tới hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàng Vĩnh, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau vào ngày 06/5/2008, tại Giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số 01-2008. Vì vậy quan hệ hôn nhân của bà H với ông V được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Bà H và ông V đều xác định hôn nhân xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm kéo dài dẫn đến đời sống chung của vợ chồng không hạnh phúc nên bà H yêu cầu ly hôn với ông V thì ông V đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn hôn nhân giữa bà H và ông V đã đến mức trầm trọng, bởi lẽ vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn từ nhiều năm qua mà không tìm ra cách khắc phục bất đồng; ông bà không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc nhau mà mỗi người chỉ biết bôn phận người đó, bỏ mặc người khác muốn sống ra sao thì sống, đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần mà không được, bà H

và ông V đã sống ly thân từ năm nay mà vẫn tiếp tục sống ly thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H cho ly hôn giữa bà H với ông V theo quy định tại Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về nuôi con chung: Ông bà có với nhau 02 người con chung tên Ngô Kiến Hào (nam), sinh ngày 16/8/2008 và Ngô Bảo Ngọc (nữ), sinh ngày 10/5/2011. Hiện nay các con đang sống với bà H. Khi ly hôn, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con, ông V đồng ý để bà H nuôi 02 con. Hai cháu Kiến Hào và Bảo Ngọc có đơn trình bày nguyện vọng muốn được sống với bà H. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Kiến Hào và Bảo Ngọc để bà H trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng, chia tài sản chung, công nợ: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự “*Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó*”, do đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét là có cơ sở.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch, nguyên đơn phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Huỳnh Ngọc H với ông Ngô Thanh V.
2. Về nuôi con chung: Giao cháu Ngô Kiến Hào (nam), sinh ngày 16/8/2008 và Ngô Bảo Ngọc (nữ), sinh ngày 10/5/2011 cho bà Huỳnh Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng, tài sản chung và công nợ: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Huỳnh Ngọc H chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng, bà H được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007683 ngày 10 tháng 5 năm 2021

của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án, vắng mặt tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự.
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- UBND xã Hàng Vĩnh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Thùy Linh**